

Máy thay, nàng được Sisumang làm quý nhân phù trợ. Hắn ra lệnh cho công an không xét giấy nàng. Thậm chí nàng được đảng hoàng lên phi cơ không phải xuất trình gì hết, ngoại trừ nụ cười đỏ quán xiêu dính trên cặp môi đỏ chót.

Hành khách đều là người Tây phương, mặc thường phục. Nghe giọng nói và cử chỉ cứng nhắc, nàng biết là sĩ quan Sô viết. Thu Thu thốt ra tiếng thở dài nhẹ nhẹ. Chỉ riêng việc đáp máy bay Sô viết ra Hànội, nghe lỏm sĩ quan Hồng quân trò chuyện, cũng đáng tiền, không cần phải làm gì khác.

Sisumang thân mật dựa vào vai nàng. Nàng đề mặc, nhắm mắt lại. Sisumang ân cần :

— Cô muốn nghỉ ư ?

Nàng đáp, uể oải :

— Vâng, tôi muốn chợp mắt một lát. Mệt quá.

Sisumang dụi thuốc lá, miệng nói :

— Cô ngủ đi. Khi nào đến Hànội, tôi đánh thức. Loại phi cơ này bay rất cao, đề tôi đắp mền cho cô kéo lạnh.

Tuy mắt nhắm nghiền, nàng không ngủ. Nàng cần tỉnh trí đề kiểm điểm công việc sắp làm. Trí nhớ của nàng đột nhiên tối sầm như người ngoài nắng bước vào căn phòng đóng kín mít. Rồi ở giữa phòng hiện ra một khung trắng mờ mờ. Những hình ảnh đậm nét bắt đầu nổi bật trên nền vải. Câu chuyện xảy ra cách đây một ngày.

Và cũng xảy ra ở một nơi ồn ào động cơ máy bay. Phi trường Tân sơn nhất.

3

Đêm Hà Nội

— o — o — o —

Ông Hoàng lặng lẽ dụi tàn xi gà Ha van đặc biệt vào đĩa sứ đầy ắp. Luồng mắt ông tổng giám đốc bỗng nhiên xa xăm một cách lạ thường.

Trong nửa giờ đồng hồ ngồi yên trên ghế, Thu Thu nghe ông Hoàng nói thao thao bất tuyệt. Nàng được lệnh về gấp Sài gòn giữa khi nàng tập đánh cá dưới biển ở Nha Trang. Nàng vừa ở đáy biển lên, con cá mè khá lớn trong tay, thì nhận được khăn điện của ông Hoàng. Bức điện gồm một giòng chữ ngắn ngủi :

« Bà ngoại mất, về ngay ».

Trên thực tế bà ngoại của nàng mất từ lâu. Bà nội của nàng cũng về châu trời từ ngày nàng còn bé. Ông Hoàng vẫn dùng điện vắn báo tử đề gọi nàng. Nếu là « ông cậu mất », nàng được phép rên rang trong 24 giờ. Trong trường hợp « bà ngoại bị bệnh nặng », nàng phải liên lạc tức khắc với nhân viên của Sở ở địa phương, gọi điện thoại cho ông Hoàng đề xin chỉ thị. « Bà ngoại mất » là lệnh khẩn cấp, nàng phải bỏ hết, tìm phi cơ, hoặc lái xe về tổng hành doanh.

Trong 10 phút, nàng đã thay xong bộ đồ lặn

bằng cao su đen dán chặt vào da thịt, và khoác bô-lu-din màu hồng gợi cảm, trèo lên xe hơi mũi trần, phóng hết tốc độ trên quốc lộ số 1. Đèn trong văn phòng còn sáng, khi chiếc xe tí hon đầy bụi chạy vèo vèo qua cánh cổng xiêu vẹo, tắt máy trước bồn nước đầy rong biển và rêu xanh âm默默.

Ông Hoàng đốt điếu xì gà mới, giọng tin tưởng :

— Bà có thể làm được việc này.

Ông tổng giám đốc nhắc đi, nhắc lại nhiều lần như vậy, song Thu Thu chưa biết nàng sẽ phải làm gì. Từ ngày Z. 28 bỏ Sở, ông Hoàng trở nên mơ màng, gần như lâm cảm. Dưới ánh đèn xanh biếc, nàng nhìn nét răn và mái tóc bạc phơ của ông Hoàng một cách kính trọng và thương mến.

Thở khò lên không, ông Hoàng hỏi đột ngột :

— Bà theo đúng chương trình tôi vạch cho bà trong thời gian nghỉ hè ở Nha Trang không ?

— Thưa đúng. Ngày nào, tôi cũng dành một giờ để tập lại thuần thục những miếng võ cận vệ chiến. Đặc biệt là atemi. Đạo này, tôi ném dao và bắn súng khá hơn trước nhiều. Thưa ông, cách xa 5 thước, tôi có thể chẻ nút chai làm đôi.

Giọng ông Hoàng băng khuâng :

— Tuy nhiên, bà thức khuya nhiều, có thể hại sức khỏe. Nếu tôi không lầm, bệnh đau gan của bà chưa khỏi. Theo ý tôi, bà đừng nên uống rượu nữa.

Nàng giật mình :

— Sao ông biết ?

Ông Hoàng lật quyển sổ trên bàn, lầm nhảm đọc :

— Đây này, tối thứ hai 15, bà ngủ hồi 2 rưỡi, tối thứ ba 16, hồi 3g20, tối thứ tư...

— Té ra ông phải nhân viên theo dõi ?

— Dĩ nhiên. Bà là vật báu của Sở, tôi không được phép để mất bà. Sở dĩ, tôi không muốn bà thức khuya và uống rượu vì lần này bà cần sức khỏe và võ thuật để hoàn thành một công tác nguy hiểm.

— Xin ông tha lỗi. Đạo này, tôi không được vui.

— Tôi đã biết nguyên nhân bà không vui. Thật ra, tôi cũng không vui như bà. Từ ngày Văn Bình bỏ đi, tôi không còn sinh thú như xưa nữa. Tôi bất hạnh, không đủ tài, đủ đức để giữ Văn Bình...

Thu Thu yên lặng, mắt đỏ hoe. Ông Hoàng lãng sang chuyện khác :

— Lần này, bà sẽ hoạt động một mình trong vùng địch.

Tuy hoạt động nhiều, nàng vẫn lo lắng khi nghe ông Hoàng nói. Nàng không sợ hãi. Thấp thỏm thì đúng hơn. Thấp thỏm như người vợ hiền thấp đèn ban đêm chờ chồng đi chơi về.

Đang cúi xuống đóng hồ sơ đầy cộm, ông Hoàng ngừng đầu :

— Bà đã nghe nói về laser chưa ?

— Thưa có. Từ hai tháng nay, tuân lệnh ông, tôi đã dự lớp bồi túc đặc biệt về khoa học của Sở.

— Đúng thế. Tôi sửa soạn công tác này từ lâu.

Tôi rất mừng là bà đã thấu thái được kiến thức căn bản phong phú. Ít lâu nữa, bà sẽ thấy sự hiểu biết khoa học này rất cần thiết. Năm 1960, khoa học khám phá ra một thứ ánh sáng kỳ lạ, viết tắt là laser. Căn bản của laser là một loại hồng ngọc nhân tạo, có đặc tính « ưỡng » ánh sáng và phát ra một ánh sáng màu lá cây hoặc màu đỏ. Tại Hoa kỳ, các nhà bác học đã dùng hồng ngọc này, tập trung ánh sáng, và bắn ra một tia sáng ghê gớm có thể đốt chảy ra nước một phi cơ bằng nhôm đang bay (1). Bà đã biết phát minh này được dùng làm gì không?

Thu Thu đáp :

— Thưa ông, bên Mỹ, người ta đang nghiên cứu laser để làm phương tiện liên lạc giữa tàu ngầm dưới biển. Làn sóng điện thông thường không xuyên qua nước, nên mỗi khi thông tin với nhau, hoặc với lục địa, tiềm thủy đình phải nổi

1) Dụng cụ phát quang lạ lùng này được phát minh (đầu năm 1960 bởi bác sĩ Charles H. Townes (Hoa kỳ). Trong vòng 2/1.000 giây đồng hồ, nó có thể đục lỗ qua một viên kim cương. Ngày 9-5-1962, dụng cụ này được dùng lần đầu, gọi là maser (viết tắt của molecular amplification by stimulated emission of radiation) hoặc laser (viết tắt của light amplification by stimulated radio emission). Bộ tiêu thuyết này được viết ngay sau khi tia sáng laser được phát minh. Hiện nay, alser được xử dụng vào mục đích quốc phòng ở Hoa kỳ và Nga xô. Laser cũng được xử dụng trong công kỹ nghệ tân tiến.

lên. Nhờ tia laser, tàu ngầm có thể ở quanh năm dưới đáy biển. Nếu là tàu ngầm trang bị hỏa tiễn Polarit thì rất đáng sợ.

— Bà nói đúng. Hiện nay nhiều tiềm thủy đình của Mỹ đã được trang bị máy laser. Chẳng hạn, tàu ngầm nguyên tử Hoa thịnh Đồn. Tuy nhiên, đó mới là một khía cạnh nhỏ của tia laser. Về mặt quân sự, laser đã gây ra một cuộc đảo lộn ghê gớm. Trong hiện tình khoa học, laser có thể trở thành khí giới nguy hiểm hơn siêu bom 50, 100 megaton. Vì vậy, người ta mệnh danh laser là Tia Sáng Giết người.

— Tia Sáng Giết Người ?

— Phải, Nga và Mỹ đều gọi nó là tia sáng giết người. Người ta đã tính toán là nếu nhiều tấm gương được đặt trong không gian để thu ánh sáng mặt trời, rồi đem lọc qua hồng ngọc, thì sẽ tạo được lưới gương ánh sáng kinh khủng, mạnh gấp 10.000 lần sức nóng trên mặt trời nữa. (1). Dưới sức nóng vô tiền khoáng hậu này, trái đất sẽ tan thành tro bụi. Nước nào tìm ra tia sáng giết người

1) nhiệt độ trên mặt trời (cách trái đất gần 93 triệu cây số) là 6.000 độ, tuy nhiên nhiệt độ trong lòng mặt trời lên tới 13.000.000 độ. Gấp 10.000 sức nóng mặt trời, nghĩa là 60 triệu độ. Trong khi ấy trung tâm một trái bom khinh khí đang nổ có thể tới 300 hoặc 400 triệu độ. Tại Viện Nguyên tử Năng Kurchatov (Nga xô), người ta đã đạt nhiệt độ cao nhất từ xưa đến nay trong phòng thí nghiệm là 40 triệu độ (ngày 27-4-1963)

trước tiên sẽ làm bá chủ địa cầu. Người ta chỉ cần phóng lên không gian một loạt vệ tinh, mỗi vệ tinh là một căn cứ tia sáng giết người. Vào giờ giắc đã định, những vệ tinh ấy sẽ chiếu xuống mặt đất. Kẻ thù sẽ tan xác trước khi hỏa tiễn phản công bấm nút. (1)

— Thưa ông, Nga sô tìm ra công dụng ghê gớm này chưa ?

Ông Hoàng lắc đầu ;

— Chưa. Nếu họ đã tìm ra, tôi và bà không được thanh thoi trò chuyện trong phòng này nữa. Hiện nay cả Nga và Mỹ dốc tâm lực vào laser, tuy nhiên, chưa nước nào đạt tới kết quả tối hậu.

— Ông muốn tôi sang Nga sô ?

Ông Hoàng lại lắc đầu :

— Không. Bà sẽ đi Hà nội.

Thu Thu reo lên :

— Hà nội ! Thú nhĩ. lâu lắm tôi chưa được ra ngoài ấy.

(1)-tung ten (tungsten) hoặc wolfram, một thứ kim khi được hai anh em người Tây ban Nha Juan José và Fausto d'Ethuyar tìm ra năm 1783, chảy thành nước khi được đun tới 3.380 độ. Kim khi khó chảy nhất là tantalum carbide và hafnium carbide cũng tan thành nước ở 6.000 độ, trong khi tia laser đốt nóng tới 60 triệu độ. Bởi vậy tia sáng laser chiếu đến đâu là tan ra tro bụi đến đấy. Ngoài tia nóng laser, khoa học mới chế được ngọn lửa nóng nhất là 4000 độ, gọi là lửa oxy-zirconium. Ngọn lửa đèn xi chỉ nóng tới 3.200 độ mà thôi.

Ông Hoàng cười hiền từ :

— Tôi cầu chúc bà vạn sự như ý. Song tôi chưa nói rõ bà sẽ làm gì. Tôi muốn bà đợi lối một nữ bác học, tên là Mônga.

— À, tôi hiểu rồi.

— Bà đã hiểu vì sao trong nhiều tuần lễ liền, tôi yêu cầu bà đọc ngẫu nhiên hàng chục cuốn sách vật lý học. Bà cần đọc nhiều để chuẩn bị đóng vai trò của nữ bác học Mônga. Mônga là vợ một danh tài vật lý Sô Viết. Vợ góa thì đúng hơn. Ông ta thường được gọi là bác sĩ H.

— Bác sĩ H, cái tên nghe lạ lùng quá.

— Bà sẽ biết nhiều chuyện lạ lùng hơn nữa. Từ trần cách đây không lâu, bác sĩ H. là người tiếp tục hữu hiệu công cuộc thí nghiệm của Bakốp và Pôrút-karốp (1). Theo nguồn tin tình báo từ Mạc tư khoa gửi về, bác sĩ H sắp sửa tìm ra phương pháp chế tạo tia sáng giết người trên phạm vi đại qui mô thì bị chết. Nghe đâu bác sĩ H. gần hoàn thành được họa đồ phi thuyền không gian chứa tia sáng giết người. Vạn nhất phi thuyền này được chế tạo và phóng lên không gian với tia sáng giết người, Nga sô sẽ chế ngự được toàn thể nhân loại, không cần bắn một phát súng.

— Tôi đoán ra rồi. Bác sĩ H đã bị giết.

Bà thông minh đấy. Bác sĩ H bị giết, tuy trên giấy tờ ông ta chết vì bệnh đau tim. Bác sĩ H thiệt mạng do một thứ thuốc độc đặc biệt, chích vào

1)- tức là Bakov và Prouskaroff, hai nhà bác học Sô viết chuyên về tia sáng giết người. Công cuộc nghiên cứu ở Hoa kỳ được giao cho công ty điện thoại Bell.

người thì nghệt thờ, song không để dấu vết trong máu, và lục phủ ngũ tạng. Ngay sau khi ông chết, luật y của phần gián KGB giải phẫu thi thể và khám xét tỉ mỉ, nhưng chẳng tìm thấy gì. Nhà chức trách Sở Yết danh kết luận là bác sĩ H. chết vì bệnh tim.

— Thưa, ai giết bác sĩ H.

— CIA.

— Nghĩa là tôi sẽ hợp tác chặt chẽ với CIA.

— Phải. Bà có đủ khả năng để làm việc này.

Dầu sao trong quá khứ bà đã là nhân viên xuất sắc của MI-5. Trung ương CIA tỏ ra sung sướng khi được tin tôi triệu bà về. Bác sĩ H. chết, công cuộc nghiên cứu bị đình trệ.

— Thưa, còn hồ sơ nghiên cứu do Bác sĩ H. để lại?

— Hồ sơ của bác sĩ H. được cất trong tủ két riêng bằng thép dày. Người lạ không biết mở sẽ làm tài liệu cháy ra than. 6 tháng trước ngày bác sĩ H. chết, nhân viên CIA lừa cho ông ta uống rượu say để mở trộm tủ sắt. Đồng hồ sơ tối mật đã bị cháy thiêu. May thay, KGB không nghi ngờ, vì họ cho là bác sĩ H. say rượu mở nhầm số. Dầu sao cái chết của bác sĩ H. và sự tiêu hủy tài liệu chỉ làm chậm công cuộc nghiên cứu mà thôi. Nga số đã ráo riết thu thập nhân sự và hồ sơ để tiếp tục việc làm của bác sĩ H. Hiện nay, Nga số đã tiến vào giai đoạn quyết định. CIA buộc lòng phải thi hành một kế hoạch mới: bố trí cho Mòna trở lại trung tâm nghiên cứu.

— Mòna là nhân viên CIA?

— Nếu vậy, họ đã không dám nhờ đến tài năng

của bà. Về kiến thức, Mòna không bằng chồng song ít ra bà ta đã theo dõi công trình của chồng một thời gian dài nên có thể giúp được nhiều. Mục đích của CIA là đánh tráo Mòna bằng một người khác. Mòna sẽ sang Hoa kỳ, tiếp tục công cuộc sưu tầm, bà sẽ là Mòna.

— Thưa, Mòna là người Nga. Tôi sợ đội lột không giống.

— Bà yên tâm, Mòna là Tàu lai. Từ nhiều tháng nay, CIA cố tìm một nữ nhân viên hao hao giống Mòna, nhưng phải bó tay. Ông Simitliên lạc với MI-6, và họ giới thiệu bà. Vì bà đã gia nhập tổ chức của tôi, CIA bèn nhờ tôi. Và lại, CIA phải nhờ tôi vì vụ này sẽ xảy ra ở Đông Dương, trên phần đất hoạt động của tôi.

— Mòna đang ở Hà nội?

— Phải. Bà ta đã có mặt tại thủ đô Bắc Việt.

Thú thật với bà, tôi chưa rõ Mòna tới Hà nội để làm gì. Tôi được nghe phong phanh Nga số vừa xây cất xong một trung tâm nghiên cứu tia sáng giết người ở Viễn đông, nhưng chưa tìm ra được ở đâu. Có lẽ Mòna sang Hà nội để sửa soạn tới trung tâm bí mật này.

— Thưa, tôi làm cách nào đội lột Mòna?

— Tôi cần giải thích rõ hơn nữa. Số là gia đình bác sĩ H. có một người hầu gái dầm dề, tên là Lisa. Đứng ra Lisa là tên mượn. Lisa thật thụ đã bị thủ tiêu từ lâu. Nhưng thôi, ta cứ gọi người hầu gái hiện tại là Lisa cho tiện. Và lại, tôi không biết tên thật người ấy là gì. Vì Lisa là nữ nhân viên ưu tú của CIA.

— Hẳn Lisa đẹp lắm?

— Bà đoán sai rồi. Lisa trạc ngũ tuần, không còn trẻ nữa.

— Ồ.

— Nhưng về chuyên môn, Lisa rất giỏi. Cơ hội may mắn đã tới, Lisa dự được Mõna. Nói cho đúng đây là công lao chung của hàng trăm điệp viên CIA hoạt động rải rác khắp thế giới. Nhờ hệ thống tình báo vĩ đại này, CIA phăng ra quá khứ của Mõna, và biết được hồi còn con gái Mõna yêu một thanh niên Mỹ. Yêu nhưng không thành vợ, thành chồng. Ngày nay, Mõna vẫn còn yêu.

— Chắc CIA đã dùng chàng thanh niên này làm hòn đá nam châm hút Mõna qua Mỹ ?

— Chính thế. Tuy nhiên, chàng thanh niên này đã chết.

— Chết rồi. Tội nghiệp quá

— Đó là sự không may cho CIA. Chàng thanh niên có diễm phúc ấy là sĩ quan Mỹ xuất sắc, tử trận trên chiến trường Cao Ly, gần vĩ tuyến 38. Đến khi lục lợi giấy tờ để lại, nhân viên CIA mới phăng ra vết tích của mối tình vô vọng với Mõna trong cuốn nhật ký. Muốn còn hơn không, CIA bèn áp dụng thủ đoạn quen thuộc : viết thư giả tuồng chữ chàng thanh niên kia, gửi tới Mõna, kèm khoản nài sang Mỹ. Sau khi bác sĩ H từ trần, Mõna sống trong sự cô quạnh, cần được an ủi. Nhờ bức thư giả, Lisa đã thuyết phục được nhà nữ bác học. Nếu không gặp trở ngại bất thường, bà có thể đợi lốt Mõna dễ dàng.

— Thưa, ông tiên đoán trở ngại bất thường nào không ?

— Kề ra thì nhiều. Tuy nhiên, trở ngại bất thường có thể, hoặc không có thể xảy ra, tôi chưa dám quyết đoán. Về thân hình, bà giống Mõna như tạc. Mắt và mũi của bà hơi khác, song thay đổi không khó. Cách đi đứng, phục sức, và thói quen, Lisa sẽ dạy lại cho bà. Riêng về giọng nói. . . Giọng nói của bà không giống Mõna. CIA đã nghĩ ra cách đối phó : trước khi rời Mạc tư khoa, nữ bác sĩ Mõna bị ho nặng, và mất giọng.

Ngần ngừ, Thu Thu hỏi :

— Thưa ông, Mõna bao nhiêu tuổi ?

Ông Hoàng phì cười :

— Tôi biết trước bà sẽ hỏi tôi.

Giọng nài đượm vẻ sùng sốt :

— Dạ nhĩ, tôi vừa nghĩ ra xong.

Ông Hoàng cười to hơn :

— Người phụ nữ nào trong nghề cũng hỏi như bà. Kinh nghiệm dạy rằng đàn bà không sợ chết, bằng sợ già. Mõna mới 25 tuổi. Nghĩa là về niên kỷ còn kém bà. Song nhìn ngoài, Mõna không trẻ bằng bà, và không đẹp bằng bà.

Nói đoạn, ông tổng giám đốc đứng dậy. Nàng hỏi :

— Thưa, bao giờ tôi lên đường ?

Ông Hoàng đáp :

— Bà sẽ đi ngay. Nguyên Hương lái xe đưa bà lên sân bay như mọi lần. Và như mọi lần, Nguyên Hương sẽ trao thêm chỉ thị cần thiết để bà học thuộc và hủy trước khi đến Vạn Tượng.

— Thưa, đi Vạn Tượng ?

— Phải. Tôi không muốn ra Bắc Việt bằng thả dù, hoặc tàu ngầm. Kề ra, hai phương tiện

này dễ thực hiện hơn. Nhưng đây là trường hợp đặc biệt : bà giả làm nhà buôn Lào. Mõna sẽ trở về Lào bằng đường hàng không, còn bà ở lại Hà Nội. Lý do thứ hai, là bà cần lên Lào để gặp Văn Bình.

— Thưa, Z.28 đang ở Lào ?

— Như bà đã biết, Z 28 đi tu sau chuyến công tác Hồng Kông. Tôi nhờ nhiều người thuyết phục song Z.28 không chịu về. Công tác này được sửa soạn chu đáo từ lâu, Văn Bình cùng đi với bà ra Bắc. Vì chỉ có Văn Bình mới đủ tài ba và kinh nghiệm đương đầu với Phần giáp Bắc Việt. Văn Bình kẹt ở Vạn Tượng, bà phải lên đường một mình. Tuy nhiên, tôi tin tưởng bà sẽ lôi kéo được Văn Bình.

Ông Hoàng lại ngồi xuống ghế. Như quên bẵng Thu Thu, ông chúi mũi vào tập hồ sơ dày cộm khác. Biết cuộc hội kiến đã xong, Thu Thu lặng lẽ ra ngoài.

Nguyễn Hương vẫn ngồi chờ, gọn gàng trong bộ y phục thể thao tây phương màu trắng, và cái cặp da đen to tướng cầm tay.

— Chào chị.

Thu Thu mỉm cười. Nàng không lạ gì mỗi tình của cô thư ký trẻ đẹp với ngôi sao chổi Văn Bình. Nguyễn Hương cũng biết khá nhiều về liên lạc mật thiết giữa Văn Bình và Thu Thu. Về tuổi tác, Nguyễn Hương còn thua Thu Thu. Về sắc đẹp, Thu Thu già dặn hơn nhiều, mặc dầu Nguyễn Hương rất đẹp.

Nguyễn Hương đặt tay lên vai Thu Thu :

— Thật may, mà lại không may cho chị. Vì chị phải đi một mình. . .

Nàng vừa liên tưởng đến Văn Bình. Không để ý, Thu Thu gạt ngang :

— Làm nghề này, cô không nên tình cảm vun. Từ nhiều năm nay, phụ nữ bị coi thường vì chúng ta tình cảm vun. Từ nhiều năm nay, ông Hoàng không tin vào khả năng của chúng ta. Lần thứ nhất, tôi vào vùng địch một mình. Văn Bình không đi mà hèn. Công tác thành công, tôi sẽ chứng tỏ cho ông Hoàng biết phụ nữ chúng ta không đến nỗi kém cỏi.

Nguyễn Hương thở dài :

— Chị nói làm em xấu hổ. Em xét ra chưa bằng chị. Mọi lần đi tiễn Văn Bình, em thường lên Lãng Ông cầu nguyện. Lần này, Văn Bình đi vắng, em sẽ lên Lãng Ông cầu nguyện cho chị.

— Cảm ơn cô. Tuy vậy, cô đừng ngại. Chắc hẳn tôi sẽ trở về. Vạn nhất, tôi không trở về, cũng chẳng có gì lạ. Cái chết của nghề gián điệp là chuyện thường, thường đến nỗi chúng ta quên bẵng, và không có thời giờ nghĩ đến.

Chiếc xe đua đắt tiền của Thu Thu nằm dài trước cửa. Nàng quay lại dặn Nguyễn Hương :

— Phiền cô cho vệ sĩ cất vào ga ra. Hàng ngày cô nhớ cho máy chạy thật đều. Chạy độ 5 phút thì tắt. Vì để lâu sợ hỏng bình điện, và máy móc bị sét. Tôi rất ghét khi về phải mượn xe người khác.

Chợt nhớ ra, nàng nói tiếp :

— Vội quá, tôi không kịp về nhà. Đêm nay, cô dặn bà chủ là tôi đi vắng vài ba tuần. À, tôi còn 5 cái áo dài hồ cò may ở đường Gia Long, phiền cô lấy giùm, treo vào tủ cho tôi. Cả 3 đôi xăng-đan đóng dở ở Catinat nữa.

— Vàng, em xin lấy đủ cho chị.

Nguyễn Hương trao cặp da cho Thu Thu. Hai người trèo lên xe hơi, phóng nhanh ra phi cảng. Trên con đường trắng phau phau. Vờ cái xe hòm đen cũ kỹ, sọc sọc này, Thu Thu từng ra trường bay nhiều lần. Thường thường, Văn Bình ngồi bên nàng. Chàng có thói quen lái xe một tay thật lẳng lơ, tay kia âu yếm quàng lưng nàng, xiết chặt lại. Hơi ấm của chàng ngấm vào da thịt nàng khiến nàng tê mê, muốn con đường trước mặt cứ dài ra mãi, dài không bao giờ hết.

Ngọn đèn lớn ngoài phi đạo bỗng nhiên bật sáng làm nàng chói mắt. Nàng đưa tay lên dụi.

..

Và nàng giật mình thức dậy.

Trường bay Tân sơn nhất ồn ào, và quen thuộc, chiếc phi cơ sơn trắng chở một hành khách lạc lõng, cái cặp da đen phồng cứng tài liệu, cái nắm tay thân mật của Nguyễn Hương, nụ cười thiếu nảo của Văn Bình trước cổng chùa trắng sáng, tất cả đã biến mất.

Bên tai nàng, tiếng động cơ nổ ròn. Thì ra từ nãy đến giờ nàng ngủ quên, và trong giấc ngủ nhớ lại những việc xảy ra.

Sisunang nhìn nàng, luống mắt tình tứ :

— À cô vừa tỉnh. Tôi định đánh thức cô xong.

Thu Thu hỏi :

— Đến Gia lâm rồi à, đại tá ?

Sisunang gạt đầu :

— Vàng. Loại vận tải này bay rất nhanh. Ngủ được như cô thật sướng. Tôi muốn bắt chước không được.

Nàng giả vờ thẹn thò :

— Xin lỗi ông. Tôi quấy rầy ông quá.

Cửa lên phòng phi hành vừa được đẩy ra. Một sĩ quan Số viết đồ sộ tiến ra, nói lúi lúi một hồi. Thu Thu hiểu là phi cơ sắp hạ cánh xuống Hà nội. Tưởng nàng không biết nói tiếng Nga, Sisunang liền thoáng phiên dịch cho nàng. Nàng đáp lại bằng nụ cười biết ơn.

Tiếng động cơ nhỏ dần. Sisunang hỏi nàng :

— Tối nay, tôi mời cô dùng cơm được không ?

Nàng thoái thác :

— Xin lỗi ông lần nữa. Chắc ông đến khi về nước. Hẳn ông đã rõ vì sao ?

Nàng nói một đường, Sisunang lại hiểu một nẻo. Nàng không thể hẹn hẳn đêm nay vì nàng có công việc quan trọng phải làm. Ngược lại, Sisunang tưởng nàng giữ tiếng ở nơi đồng đất, xứ người. Tuy vậy, hẳn vẫn gợi chuyện :

— Cô định ngụ khách sạn nào ?

— Ông đã hỏi tôi không biết lần thứ mấy rồi. Thú thật là tôi chưa định ở đâu, nhưng có lẽ là khách sạn Hòa bình. Theo thủ tục, du khách Lào tới Hà nội phải liên lạc với sở Du lịch của chính phủ. Riêng tôi được hưởng đặc lệ. Tòa đại sứ Bắc Việt ở Vạn Tượng đã cho phép tôi được tự do đi lại. Ngoài ra, tôi có giấy giới thiệu của Phủ Thủ tướng.

— Cô định ở lại bao lâu ?

— Tôi chưa định. Còn tùy công việc. Chậm lắm là tuần sau tôi phải về. Vì tuần sau là sinh nhật ba tôi.

— À, còn điều quan trọng này, tôi suýt quên. Địa chỉ của cô ở Vạn Tượng như thế nào ?

Thu Thu đọc một hơi trong hồ sơ lý lịch :

— Cuối đường Ernest Outrey. Căn nhà 3 tầng, quét vôi đỏ. Song tôi ít khi ở nhà. Tôi đi ngoại quốc luôn.

Nếu Sisumang đọc được tư tưởng của nàng, hẳn sẽ biết nàng đang nghĩ tới nữ thương gia Thao My thật thụ. Giờ này, Thao My thật thụ đang nằm còng queo dưới hầm một biệt thự lạnh lẽo, toàn thân tê liệt vì thuốc mê cực mạnh. Thao My sẽ ngủ li bì đúng 10 ngày, nghĩa là ngủ li bì đến khi Thu Thu trở về.

Phi cơ hạ thấp dần. Tai Thu Thu ù hần, đầu nàng nặng chình chịch như đeo tảng đá. Nàng thường có cảm giác này mỗi khi máy bay hạ cánh. Sisumang nắm nàng một cách ái ngại. Đường như hẳn định nói gì nhưng lại thôi.

Lúc máy bay đậu lại trước nhà ga quen thuộc, Thu Thu nghe rõ trống ngực đập thình thình. Đã lâu, nàng mới đặt chân xuống trường bay Gia Lâm. Nàng từ giã cố đô Thăng Long giữa lúc chiến tranh diễn ra ác liệt. Nàng ra đi, dinh ninh không có dịp về lại. Nàng lưu lạc qua Anh quốc, gia nhập MI 6, rồi sang Sài Gòn. Rồi nàng gia nhập tổ chức của ông Hoàng.

Không khí oi bức của buổi chiều hè ở ngoại ô Hà nội quạt vào mặt nàng. Nàng đứng lặng một phút trên sân bay bê-tông, dưới bụng con chim sắt khổng lồ, sơn trắng hếu, tâm thần hoang mang như người lạc đường trên sa mạc mênh mông.

Nàng bàng khuâng nghĩ đến ông Hoàng. Giờ này, ông tổng giám đốc đang cầm cụi trên bàn giấy đầy bụi và tàn xì gà Ha-van, cái khay đựng

bữa ăn trưa còn nằm lỏng chỏng một hèn, chưa được đoái hoài tới. Ông Hoàng chưa đời vì chưa được tin nằng đến Hà nội bình yên. Như thường lệ, trước phút từ biệt nằng lặng lẽ nhận từ tay ông Hoàng một cái ống tròn, nhỏ, chứa những viên thuốc trắng dẹt, hao hao thuốc nhức đầu át-pi-rin. Đứng ra đó là thuốc giải cảm át-pi-rin thật thụ, được khoét rỗng ruột, bên trong nhồi xi-a-nuya, một độc dược cực mạnh, mùi the the như hạnh nhân, giết người trong chớp mắt.

Trong đời do thám, không phải lần đầu nằng cầm trong tay viên thuốc xi-a-nuya giải thoát. Hồi ở MI-6, thuốc xi-a-nuya nhuộm màu nâu nâu. CIA lại chế xi-a-nuya màu vàng... Lần này, nằng cảm thấy tâm thần nao nao...

— Thao My ?

Nàng giật mình quay lại. Sisumang đơn đả kêu tên nàng. Hẳn hỏi :

— Sao có chưa vào trình giấy ?

Nàng đáp uể oải :

— Vâng, cảm ơn ông. Tôi mệt quá.

Một chiếc xe hơi Tiệp khắc sơn đen, cắm cờ Lào phóng tới. Trên xe bước xuống một người đứng tuổi, râu mép xanh rì, bộ âu phục đắt tiền thẳng nếp. Sisumang reo lên :

— May quá, có ông cố vấn đây rồi. Chắc cô không quen đi máy bay nên người mệt mỏi. Để tôi nhờ ông cố vấn sử quán trình giấy giúp. Vả lại, tôi cũng quen công an phi cảng. Chỉ một vài phút là xong.

Người đứng tuổi đơn đả bắt tay Sisumang.

Hai người lú lo với nhau một hồi. Người đứng tuổi quay về phía Thu Thu, về thềm muốn đọc rõ trong mắt. Nàng đáp lại bằng nụ cười Bao Tự. Hấn xua tay, ra về không cần :

— Được. Mời cô lên xe trước. Tôi sẽ lo liệu đầy đủ cho cô.

Nàng không đợi mời lần thứ hai. Lúc rời Sài Gòn, nàng sợ nhất trạm khám xét Gia Lâm. Tuy giấy tờ của nàng hoàn toàn hợp pháp, nàng vẫn sợ chạm trán người quen. Dầu sao, hình ảnh căn cước Thu Thu của sở Phán gián Anh quốc còn được cất giữ trong thư khố Hà nội, với giòng chữ « điệp viên nguy hiểm của địch » được phép bắt hoặc giết bất cứ ở đâu và lúc nào.

Sisumang cúi xuống, xách va li cho nàng. Trước khi lên xe, Thu Thu đảo mắt một vòng. Phi trường Gia lâm đã khác xưa. Khu nhà tôn cao lêu nghêu nằm dài trước mặt, chứa đầy phi cơ Mig Sô viết. Hàng chục ô súng cao xạ, nguy trang bằng cành lá, được đặt rải rác, thành hình tròn. Bất giác, nàng mỉm cười. Ông Hoàng sẽ bằng lòng khi nghe nàng thuật lại tình hình bố phòng của trường bay.

Sisumang cười theo :

— Có đỡ mệt rồi ư ?

Nàng ngời sát hấn :

— Vâng.

Cửa xe đóng sầm, tài xế vòng cửa hóng ra quốc lộ, phóng ngược về Hà nội, trên con đường nhựa lồi lõm, vàng lóa ánh nắng sắp tắt. Lúc xe qua cầu Long Biên, nghe ván cầu kêu ầm ầm, Thu Thu bồi hồi nhớ lại những ngày thơ ấu, mỗi

sáng nàng rủ bầy nữ sinh xõa tóc cùng tuổi kéo nhau từ Bến Nứa sang bên này đùa nghịch. Hồi nhỏ, nàng thích chơi đẽ mèn. Trên bàn học, nàng có hàng chục bao diêm đựng đẽ mèn. Đẽ mèn của nàng được nuôi riêng, luôn luôn chiếm phần thắng. Mẹ nàng thường nhìn nàng, lắc đầu :

— Hừ, con bé này đến thành đàn ông mất thôi !

Lớn lên, nàng đòi mặc quần dài và sơ mi như con trai. Tuy thân hình bé nhỏ, nàng đánh ngã mọi bạn trai trong lớp. Sắc đẹp lạ lùng của nàng làm bạn trai choáng mắt, và đặt tên nàng là nữ thần Mata Hari. Nàng không ngờ lớn lên lại là Mata Hari.

Thời vàng son đã qua rồi. Thành phố Hà nội không còn khuôn mặt thi vị của những ngày thanh bình, và thơ mộng nữa. Bạn bè của nàng tán mát mỗi người một ngã. Và nàng không còn là cô gái thơ ngây, trở về Hà nội với mục đích hành hương. Nàng đã biến thành nữ điệp viên nguy hiểm mà đôi phương sẵn sàng lãng tri hàng ngàn mảnh. Nàng lại mỉm cười. Phía dưới, sông Hồng cuộn cuộn, đỏ màu phù sa quen thuộc.

Sisumang hỏi :

— Cô cười gì thế ?

Nàng đánh trống lãng :

— Không. Tôi chợt nhớ sông Cửu Long. Hồi ở Vạn Tượng, sáng nào cũng lái ho-bo.

Sisumang vỗ tay :

— Cô giống tôi quá. Tôi mê sông Cửu Long như mê nhân tình. Và tôi cũng thích lái ho-bo.

— Cô nào yêu ông là đại.

— Trời ơi, nghe cô nói, tôi thất vọng hoàn toàn.

— Ông chưa thất vọng bằng tôi. Không riêng tôi, người con gái nào cũng thất vọng chua chát. Vì ông coi phụ nữ chúng tôi chưa bằng cái ho bo vô tri vô giác.

Sực nhớ ra, Sisumang khựng cười :

— Xin lỗi cô, tôi lỡ lời.

Viên cổ vấn sứ quán chêm vào :

— Đại tá Sisumang thường lỡ lời với phái đẹp. Nếu có vợ, thì ngày nào cũng ăn đòn.

Thu Thu nhún vai :

— Ai dám đánh một người dễ thương như đại tá.

Sisumang mừng rơn :

— Ô, được đàn bà đánh là hạnh phúc nhất đời. Tôi sẵn sàng ăn đòn mỗi ngày, nếu người đánh là cô.

Nàng cười, khoe hàm răng trắng ngà :

— Ông đừng hy vọng vội, kéo hỏi không kịp.

Tôi đánh đau lắm.

Cả ba người cười vang.

Xe hơi qua Bến Nứa, rẽ vào Hàng Đậu.

Giọng Thu Thu trở nên buồn ngủi :

— Cám ơn hai ông. Em sắp xuống rồi.

Tiếng em ngọt như nước mía lúi đập vào vành tai Sisumang. Thu Thu thả dài sườn sườn :

— Mối đó đã đến nơi.

Sisumang đánh bạo nắm bàn tay búp măng của nàng giọng dè mê :

— Tôi cứ muốn xe không bao giờ đậu lại.

Nàng gỡ ra :

— Thôi, hẹn ông tuần tới ở Vạn Tượng.

Nàng sẽ dễ yên nếu hắn kéo nàng vào lòng. Song hắn chỉ dám bóp mạnh tay nàng, rồi ngồi đờ ra như pho tượng, không nói thêm được lời nào. Hắn đã yêu nàng thật sự. Nếu nàng ra lệnh, hắn sẽ nhảy vào đóng lửa.

Xe hơi đậu lại. Nền trời chuyển sang màu tím.

oOo

Ngừng tay gỡ tóc, Mona lắng tay nghe. Buổi chiều buồn xuống âm đạm và lạnh lùng, tuy buổi chiều ở Hà Nội không có tuyết trắng như Mạc tư khoa.

Gần 7 giờ tối. Từ 5 giờ, ngủ trưa dậy, nàng ra ngồi trước gương, loay hoay với mái tóc bông. Gỡ tóc được nửa chừng, nàng quay ra tô môi, rồi lục va li lấy bộ xiêm y đắt tiền nhất, trước khi chải đầu lần nữa.

Ruột gan nàng nóng như lửa đốt. Trong đời, nàng chờ đợi đã nhiều. Từ khi lớn lên, bắt đầu yêu, nàng đã chờ đợi. Lên xe hoa với bác sĩ H. nàng vẫn tiếp tục chờ đợi. Nhiều đêm thức giấc, quờ tay đụng cái lưng mềm nhũn của nhà bác học già nua, nàng bỗng ớn lạnh xương sống. Chờng nàng còn sống, nàng không hy vọng thoát khỏi bức màn sắt, chạy theo tiếng gọi của trái tim.

May thay, nàng gặp Lisa.

Lisa là người hầu gái lạ lùng. Trong buổi tiếp xúc đầu tiên, nàng đã biết Lisa không phải là nữ tỳ chuyên nghiệp. Nàng đoán ra nhờ linh giác, một linh giác đặc biệt mà tạo hóa phú cho nàng. Sau đêm tâm sự, nàng nắm tay Lisa :

— Bà là nhân viên CIA phải không ?

Người tớ gái đáp lại bằng nụ cười bí mật :